

Số: 213 /LĐLĐ

Tân Uyên, ngày 29 tháng 5 năm 2024

*V/v tiếp tục xây dựng, phát triển lực lượng
nòng cốt trong CĐCS tại các doanh nghiệp.*

Kính gửi: Ban chấp hành Công đoàn cơ sở doanh nghiệp.
(ngoài khu công nghiệp).

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-LĐLĐ ngày 10/5/2024 Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Tân Uyên về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của lực lượng đoàn viên nòng cốt doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp;

Để tiếp tục xây dựng, phát triển lực lượng đoàn viên nòng cốt trong Công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp (nằm ngoài khu công nghiệp) trên địa bàn thành phố Tân Uyên, nhằm thực hiện nhiệm vụ nắm bắt kịp thời tình hình công nhân lao động, đoàn viên công đoàn và làm cơ sở cho việc định hướng tuyên truyền, vận động trong công nhân lao động,

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Tân Uyên đề nghị Ban chấp hành công đoàn cơ sở (CĐCS) xây dựng và phát triển lực lượng đoàn viên nòng cốt gồm những đoàn viên ưu tú, có uy tín, có khả năng tuyên truyền tốt, có thời gian làm việc lâu dài trong doanh nghiệp, với số lượng từ 10% trở lên/tổng số đoàn viên. Cụ thể như sau:

1- Đối với CĐCS đã xây dựng lực lượng đoàn viên nòng cốt: Ban chấp hành rà soát, trường hợp có bị khuyết số lượng so với quyết định đã thành lập thì khẩn trương bổ sung. Sau đó phát triển thêm số lượng để đạt từ 10% đến 15%.

2- Đối với CĐCS chưa xây dựng lực lượng đoàn viên nòng cốt: Ban chấp hành tiến hành chọn cử và lập danh sách, tờ trình gửi về Liên đoàn Lao động thành phố Tân Uyên để được xem xét quyết định thành lập.

3- Gửi kèm theo công văn này:

- Quy chế kèm theo Quyết định số 306/QĐ-LĐLĐ ngày 10/5/2024.
- Mẫu danh sách và tờ trình.

Đây là nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn, yêu cầu Ban chấp hành CĐCS thực hiện thường xuyên. Danh sách gửi về Liên đoàn Lao động thành phố hàng tháng (qua đồng chí Trung Kiên, SĐT 0949.217.985) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- BCH, UBKT LĐLĐ thành phố;
- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Hoàng

Số: 306 /QĐ-LĐLĐ

Tân Uyên, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của lực lượng đoàn viên nông cốt doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ TÂN UYÊN

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quy chế số 04-QC/TU, ngày 20/6/2019 của Thị ủy Tân Uyên (nay là Thành ủy Tân Uyên) “Về việc tổ chức và hoạt động của lực lượng nông cốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã Tân Uyên”;

Căn cứ tình hình thực tế của công đoàn cơ sở doanh nghiệp trực thuộc,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế tổ chức và hoạt động của lực lượng đoàn viên nông cốt của các công đoàn cơ sở doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp.

Điều 2. Cán bộ Văn phòng LĐLĐ, các Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố Tân Uyên khóa X và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 343/QĐ-LĐ ngày 17/9/2019 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của lực lượng nông cốt doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp./.

Nơi nhận:

- TT LĐLĐ tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Chi bộ LĐLĐ thành phố;
- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lưu Thị Tuyết Trinh



QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của lực lượng đoàn viên nông cốt của công đoàn cơ sở doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Tân Uyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-LĐLĐ ngày 10/5/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Tân Uyên về việc tổ chức và hoạt động của lực lượng nông cốt của công đoàn khối doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc xây dựng, tổ chức quản lý và hoạt động của lực lượng nông cốt của các công đoàn khối doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Tân Uyên (sau đây gọi tắt là lực lượng nông cốt, viết tắt là LLNC).

2. Quy chế này quy định trách nhiệm, mối quan hệ làm việc của tập thể¹, cá nhân² và cơ chế, phương thức hoạt động của LLNC. Qua đó nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò của LLNC trong việc nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới phát sinh phức tạp xảy ra trên địa bàn và cung cấp thông tin nhanh, kịp thời cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo xử lý.

Điều 2. Giải thích từ ngữ:

Lực lượng nông cốt là đoàn viên công đoàn có uy tín của các CĐCS khối doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tích cực tham gia các phong trào quần chúng cơ sở; có khả năng tuyên truyền, vận động người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có ý thức, trách nhiệm, đấu tranh chống lại những hành động sai trái ảnh hưởng đến lợi ích chính đáng, hợp pháp của quần chúng nhân dân, lợi ích của quốc gia; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng LLNC:

Xây dựng và sử dụng LLNC là một phương thức vận động chính trị cơ bản của Đảng, đoàn thể trong mọi giai đoạn cách mạng, đặc biệt là trong công tác dân vận, mở rộng mặt trận tập hợp quần chúng nhân dân, xây dựng lực lượng và tổ chức phong trào quần chúng cơ sở; kịp thời phát hiện và báo cáo, tham mưu cho tổ chức, cơ quan chức năng về khả năng phát sinh, giải quyết các điểm nóng tại cơ sở hoặc khi có tình huống đặc biệt xảy ra trên địa bàn như đình công, biểu tình, bạo loạn, những dư luận xã hội trái chiều, xuyên tạc vu khống nói xấu Đảng, Nhà nước,...

¹ Tập thể: Ban Thường vụ, Thường trực LĐLĐ thành phố.

² Cá nhân: Chủ tịch LĐLĐ thành phố

1. Xây dựng LLNC được tiến hành với số lượng phù hợp, đặt dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Tân Uyên và quản lý trực tiếp của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố, đáp ứng yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ của từng CĐCS doanh nghiệp.

2. Lực lượng nòng cốt do Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố xây dựng, tổ chức quản lý và hoạt động trong phạm vi qui định.

3. Công tác xây dựng LLNC phải được tiến hành thường xuyên, kiên trì, thận trọng, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trên cơ sở rà soát, kiện toàn hàng năm. Gắn trách nhiệm và quyền hạn cho đoàn viên công đoàn có uy tín khi tham gia LLNC trong doanh nghiệp.

Chương II

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA LLNC

Điều 4. Tiêu chuẩn của LLNC:

1. Có sức khỏe, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Là đoàn viên công đoàn nòng cốt tiêu biểu, có sức ảnh hưởng tích cực và có khả năng quy tụ, vận động, thuyết phục đối với người lao động; có địa chỉ cụ thể, lý lịch rõ ràng.

3. Có ý thức trách nhiệm, nhiệt tình, chấp hành sự phân công và chỉ đạo của tổ chức; có khả năng nắm bắt tình hình, tuyên truyền vận động.

Điều 5. Nhiệm vụ:

1. Gương mẫu thực hiện và tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia tích cực các hoạt động của công đoàn góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững mạnh, làm nòng cốt trong các phong trào quần chúng cơ sở.

2. Chủ động theo dõi, nắm bắt, cung cấp thông tin và phản ánh kịp thời, chính xác với công đoàn và chính quyền địa phương về tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng và dư luận trong đoàn viên, người lao động về việc ban hành, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của đoàn viên, người lao động. Không nghe theo những thông tin tuyên truyền của kẻ xấu, của các thế lực thù địch lôi kéo, kích động đoàn viên, người lao động tụ tập biểu tình, đình lãn công.

3. Không nói và làm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của công đoàn. Không nhân danh đoàn viên nòng cốt để phát ngôn những nội dung thông tin khi chưa được tổ chức cho phép. Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt định kỳ hoặc đột xuất theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ.

4. Khi có tình huống bất thường xảy ra, LLNC phải là người chủ động tiên phong trong công tác tuyên truyền, vận động, thực hiện tốt các nhiệm vụ công đoàn cấp trên giao.

Điều 6. Quyền hạn:

1. Được học tập, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến nghiệp vụ do LĐLĐ thành phố phối hợp với các ngành chức năng tổ chức; được cung cấp thông tin, những tài liệu liên quan đến nhiệm vụ.

2. Được hỗ trợ sinh hoạt phí hoặc hỗ trợ công tác phí khi thực hiện nhiệm vụ do LĐLĐ thành phố giao.

3. Được thăm hỏi, giúp đỡ khi khó khăn; tạo điều kiện vay vốn.

4. Được bồi dưỡng để giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp theo quy định đối với những đoàn viên nông cốt hoạt động tích cực, hiệu quả.

Chương III

QUY TRÌNH XÂY DỰNG, HOẠT ĐỘNG, QUẢN LÝ, BỒI DƯỠNG

Điều 7. Quy trình xây dựng:

1. Lực lượng nông cốt được xây dựng phần đầu đạt đến tỷ lệ 10% - 15% trên tổng số đoàn viên của từng CĐCS. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố ban hành quyết định thành lập cho từng CĐCS doanh nghiệp, hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố.

2. Ban Thường vụ, Thường trực LĐLĐ thành phố căn cứ tình hình thực tiễn để xác định khu vực cần tập trung xây dựng LLNC để chỉ đạo việc khảo sát, ra quyết định thành lập với số lượng thành viên LLNC hợp lý. Chọn nhân tố theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 để chuẩn bị thành lập LLNC.

Điều 8. Quản lý LLNC:

1. Lực lượng nông cốt tại doanh nghiệp giao cho Ban chấp hành CĐCS quản lý đảm bảo sự thống nhất. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý chung và chỉ đạo phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ sở.

2. Danh sách LLNC và lý lịch trích ngang ở doanh nghiệp nào do Ban Chấp hành CĐCS đó cung cấp, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố chỉ đạo lưu giữ, theo dõi và quản lý.

3. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố quản lý, theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của LLNC; báo cáo cho Thành ủy và Thường trực LĐLĐ tỉnh về kết quả hoạt động của LLNC của địa phương mình. Khi LLNC có sự biến động thì chịu trách nhiệm chỉ đạo bổ sung thành viên khác cho kịp thời. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm hằng năm.

5. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố theo dõi chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, nắm bắt tình hình hoạt động LLNC của hệ thống mình hoạt động theo các quy định của

quy chế này; định kỳ báo cáo hoặc khi có vấn đề phát sinh báo cáo cho Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Trưởng ban Dân vận Thành ủy.

Điều 9. Phạm vi hoạt động và hoạt động LLNC:

1. Lực lượng nòng cốt của từng doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi doanh nghiệp mình.

2. Hàng năm, căn cứ sự chỉ đạo định hướng của Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố xây dựng kế hoạch hoạt động cho LLNC.

3. Lực lượng nòng cốt hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự quản lý điều hành trực tiếp của Chủ tịch CĐCS được Ban Thường vụ, Thường trực LĐLĐ thành phố giao quyền.

4. Khi cần thiết hoặc có tình huống phức tạp, phát sinh xảy ra trên địa bàn, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố triệu tập LLNC để trực tiếp giao nhiệm vụ, yêu cầu LLNC thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp xảy ra biểu tình, bạo loạn... thì LLNC thực hiện theo sự chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ huy thống nhất thành phố.

Điều 10. Bồi dưỡng LLNC:

1. Hàng năm, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố phối hợp các cơ quan chức năng có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin, các phương pháp, kỹ năng nghiệp vụ cho LLNC.

2. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố đề xuất định kỳ mỗi năm hoặc đột xuất Chi ủy chi bộ LĐLĐ thành phố gặp gỡ trao đổi, động viên LLNC.

Điều 11. Chế độ thông tin, sinh hoạt với LLNC:

1. Ban Thường vụ (Thường trực) LĐLĐ thành phố chỉ đạo chế độ sinh hoạt, hội họp BCH CĐCS với LLNC (03 tháng/1 lần) hoặc đột xuất.

2. Khi có thông tin liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội xảy ra trên địa bàn, khu vực thì LLNC các CĐCS chủ động báo cáo ngay cho Thường trực LĐLĐ thành phố để xin ý kiến chỉ đạo. Trường hợp những vấn đề phức tạp không thuộc thẩm quyền chỉ đạo, xử lý của Thường trực, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố thì xin ý kiến chỉ đạo của Thành ủy.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Điều kiện bảo đảm:

1. Hàng năm, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của LLNC, duy trì việc nắm tình hình, thông tin báo cáo, bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho LLNC.

2. Kinh phí hoạt động cho LLNC do LĐLĐ thành phố dự trù kinh phí bao gồm kinh phí bồi dưỡng tập huấn, tài liệu, bồi dưỡng, thăm hỏi ốm đau, khen thưởng,... LĐLĐ thành phố được sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cùng cấp để chi cho hoạt động.

Điều 13. Khen thưởng:

Tập thể, cá nhân LLNC có thành tích xuất sắc trong các phong trào tại cơ sở, thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ được giao thì được khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng.

Điều 14. Xử lý vi phạm:

Tập thể, cá nhân LLNC nếu vi phạm Quy chế thì tùy theo nội dung, tính chất, mức độ tác hại, nguyên nhân vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố:

1. Xây dựng, tổ chức hoạt động và quản lý LLNC theo quy chế này.
2. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/6*), hàng năm (*trước ngày 05/11*), báo cáo kết quả hoạt động của LLNC cho Thành ủy, LĐLĐ tỉnh; phối hợp tổ chức sơ kết đánh giá việc hoạt động của LLNC.
3. Phối hợp UBND thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động công nhân lao động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Điều 16. Ban Chấp hành CĐCS:

1. Căn cứ theo tiêu chuẩn để chọn và lập danh sách lý lịch trích ngang LLNC tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố; LLNC được thành lập thì Ban chấp hành CĐCS quản lý và điều hành đảm bảo sự thống nhất theo thẩm quyền mà Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố giao cho.
2. Tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định pháp luật; Phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.
3. Tham gia giải quyết các vấn đề trong quan hệ lao động. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động như phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, phong trào “Xây dựng doanh nghiệp văn hóa”, phong trào “An toàn về an ninh trật tự”, phong trào “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

